

1. Sáng kiến kinh nghiệm là gì?

- Sáng kiến là ý kiến sinh ra từ những người xét mĩ

- Kinh nghiệm là những hiểu biết do trông thấy, nghe thấy, do từng trải mà có.

Kinh nghiệm là những tri thức do qui nạp và thực nghiệm đem lại, đã được chứng minh lý và phân loại để lập thành các sách khoa học. Như vậy nói về kinh nghiệm là nói đến **những việc đã làm, đã có kết quả, đã được kiểm nghiệm trong thực tế**, không phải là những việc chưa được thực hiện hay còn trong ý nghĩ.

*“ **sáng kiến kinh nghiệm** “ là những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mà người viết tích lũy được trong thực tiễn công tác giảng dạy và giáo dục, bằng những hoạt động có thực đã khắc phục được những khó khăn mà việc những biện pháp thông thường không thể giải quyết được, góp phần nâng cao hiểu quả rõ rệt trong công tác của người giáo viên.*

2. Những yêu cầu cơ bản đối với một sáng kiến kinh nghiệm

Khi viết một sáng kiến kinh nghiệm, tác giả cần làm rõ **tính mục đích, tính thực tiễn, tính sáng tạo khoa học và khả năng vận dụng, mở rộng SKKN**

đó như thế nào? Sau đây là hiểu biết của thực tiễn để được các nhà nghiên cứu yêu cầu trên:

+ Tính mục đích:

- Đ tài đã gi i quy t đ c nh ng mâu thuẫn, nh ng khó khăn gì có tính ch t th i s trong công tác gi ng d y, giáo d c h c sinh, trong công tác ph trách Đ i TNTP.H Chí Minh?

- Tác gi vi t SKKN nh m m c đích gì? (nâng cao nghi p v công tác c a b n thân, đ trao đ i kinh nghi m v i đ ng nghi p, đ tham gia nghiên c u khoa h c...)

+ Tính th c ti n :

- Tác gi trình bày đ c nh ng s ki n đã di n ra trong th c ti n công tác gi ng d y, giáo d c c a mình, công tác Đ i TNTP n i mình công tác.

- Nh ng k t lu n đ c rút ra trong đ tài ph i là s khái quát hóa t nh ng s th c phong phú, nh ng h at đ ng c th đã ti n hành (c n tránh vi c sao chép sách v mang tính lý thuy t đ n thu n, thi u tính th c ti n)

+ Tính sáng t o khoa h c:

- Trình bày đ c c s lý lu n, c s th c ti n làm ch d a cho vi c gi i quy t v n đ đã nêu ra trong đ tài.

- Trình bày m t cách rõ ràng,m ch l c các b c ti n hành trong SKKN

- Các ph ng pháp ti n hành m i m , đ c đáo.

- D n ch ng các t li u, s li u và k t qu chính xác làm n i b t tác d ng , hi u qu c a SKKN đã áp d ng.

Tính khoa h c c a m t đ tài SKKN đ c th hi n c trong n i dung l n hình th c trình bày đ tài cho nên khi vi t SKKN, tác gi c n chú ý c 2 đ m này.

+ Khả năng v n d ng và m r ng SKKN:

- Trình bày, làm rõ hi u qu khi áp d ng SKKN (có đ n ch ng các k t qu ,các s li u đ so sánh hi u qu c a cách làm m i so v i cách làm cũ)

- Ch ra đ c nh ng đ u ki n căn b n, nh ng bài h c kinh nghi m đ áp d ng có hi u qu SKKN, đ ng th i phân tích cho th y tri n v ng trong vi c v n d ng và phát tri n SKKN đã trình bày (Đ tài có th v n d ng trong ph m vi nào? Có th m r ng, phát tri n đ tài nh th nào?)

Đ đ m b o đ c nh ng yêu c u trên, đòi h i ng i vi t SKKN :

+ Ph i có th c (đã g p nh ng mâu thu n, khó khăn c th trong th c ti n công tác gi ng đ y, giáo d c h c sinh, trong vi c gi i quy t nh ng v n đ th c ti n c a công tác Đ i TNTP đ a ph ng, c s n i mình công tác...)

+ Ph i có lý lu n làm c s cho vi c tìm tòi b n pháp gi i quy t v n đ .

+ Có ph ng pháp, b i trình bày SKKN khoa h c, rõ ràng, m ch l c:

- N m v ng c u trúc c a m t đ tài, b i cân nh c, ch n l c đ t tên các đ m c phù h p n i dung, th hi n tính logic c a đ tài

- N m v ng các ph ng pháp nghi n c u khoa h c. Khi xác đ nh m t ph ng pháp nào đó đ c s d ng trong vi c nghi n c u đ tài, tác gi c n ph i xác đ nh đ c các y u t c b n:

M c tiêu c a vi c th c hi n ph ng pháp? Ph ng pháp đ c áp d ng v i đ i t ng nào? N i dung thông tin c n thu đ c qua ph ng pháp đó? Nh ng bi n pháp c th đ t n hành ph ng pháp nghiên c u có hi u qu ?

+ Thu th p đ y đ các t li u, s li u liên quan đ n kinh nghi m trình bày. Các s li u đ c ch n l c và trình bày trong nh ng b ng th ng kê thích h p, có tác d ng làm n i b t v n đ mà tác gi mu n ch ng minh, đ n ch ng.

3. M c đ và cách gi i thi u SKKN:

Có th chia SKKN thành 2 m c đ nh sau:

+ **T ng thu t kinh nghi m:** tác gi k l i nh ng suy nghĩ, nh ng vi c đã làm, nh ng cách làm đã mang l i nh ng k t qu nh th nào? M c đ t ng thu t, tác gi c n:

- Làm n i b t các bi n pháp có tính ch t sáng t o, có tác d ng t t đã giúp tác gi kh c ph c khó khăn, mang l i k t qu trong công tác gi ng d y, giáo d c c c s (mô t công vi c ti n hành theo trình t logic).

- Mô t các k t qu đã đ t đ c t vi c áp d ng các bi n pháp đã ti n hành.

- Ch ra nh ng bài h c kinh nghi m c n thi t.

Tuy nhiên c n tránh vi c k l dài dòng, dàn tr i bi n b n SKKN thành m t b n báo cáo thành tích ho c m t b n báo cáo t ng k t đ n thu n. Đ i u này s làm cho b n SKKN kém giá tr , thi u tính thuy t ph c.

+ **Phân tích kinh nghiệm:** m c đ này, tác gi c n th c hi n đ c các yêu c u nh m c đ t ng thu t kinh nghiệm. Ngoài ra c n nh n xét, đánh giá nh ng u đ m, tác đ ng và nh ng m t còn h n ch c a SKKN đã th c hi n, h ng phát tri n nâng cao c a đ tài (n u có th). Trong vi c phân tích , tác gi c n ph i :

- Mô t các bi n pháp đã ti n hành trong đ tài và gi i thích ý nghĩa, lý do l a ch n nh ng bi n pháp và tác đ ng c a chúng.

- Nêu đ c m i quan h gi a các bi n pháp v i đ c đ m đ i t ng, v i nh ng đ u ki n đ u ki n khách quan.

- Rút ra nh ng k t lu n khái quát h ng đ n cho vi c áp đ ng có hi u qu SKKN (nh ng đ u ki n c n b o đ m, nh ng bài h c kinh nghiệm) và m r ng, phát tri n SKKN.

4. Các b c ti n hành vi t m t SKKN:

+ **Ch n đ tài** (đ t tên đ tài):

Các v n đ có th ch n đ vi t SKKN r t phong phú, đa đ ng, bao g m nhi u lĩnh v c nh :

- Kinh nghiệm trong vi c gi ng d y (m t ch ng, m t bài, m t n i dung ki n th c c th ...)

- Kinh nghiệm trong vi c giáo d c h c sinh

- Kinh nghi m trong vi c b i d ng, ph đ o h c sinh

- Kinh nghi m trong vi c t ch c m t h at đ ng giáo d c c th cho h c sinh (Ví d : h at đ ng giáo d c ngoài gi lên l p, công tác xã h i ...)

- Kinh nghi m gi i quy t nh ng v n đ khó khăn, ph c t p trong khi ti n hành các h at đ ng, các phong trào c a Đ i TNTP. H Chí Minh (VD: T ch c sinh ho t sao nhi đ ng, b i d ng ph trách sao, b i d ng năng l c t qu n cho đ i viên, b i d ng BCH Đ i, b i d ng ph trách chi đ i, tri n khai ch ng trình rèn luy n đ i viên, xây đ ng m t mô hình h at đ ng Đ i, t ch c b i d ng m t s k năng c th cho ph trách chi đ i, BCH đ i, ph trách sao...)

Khi ti n hành công vi c vi t SKKN, công vi c đ u tiên c a tác gi là c n suy nghĩ l a ch n m t tên đ tài phù h p. Trong nghiên c u khoa h c (vi t SKKN) vi c xác đ nh tên đ tài có ý nghĩa quan tr ng s m t, đôi khi nó còn quan tr ng h n c vi c gi i quy t đ tài. Vi c xác đ nh tên đ tài chính xác có tác đ ng đ nh h ng gi i quy t v n đ cho tác gi ,giúp cho tác gi bi t t p trung s nghiên c u vào v n đ c n gi i quy t, tránh đ c s lan man, l c đ .

Tên đ tài chính là m t mâu thu n, m t v n đ trong th c ti n gi ng d y, giáo d c mà tác gi còn đang phân vân, trăn tr , tìm cách gi i quy t, làm sáng t . Tên đ tài mang tính ch th , đòi h i ng i vi t ph i có s h ng thú v i nó, ph i kiên trì và quy t tâm v i nó. V m t ngôn t tên đ tài ph i đ t các yêu c u :

- Đ ng ng pháp.

- Đ ý , rõ nghĩa, không làm cho ng i đ c có th hi u theo ý khác.

- Xác đ nh đ c ph m vi, n i dung nghiên c u c th c a đ tài, c n tránh v n đ quá chung chung ho c có ph m vi quá r ng khó có th gi i quy t tr n v n trong m t đ tài.

+ Viết đề cương chi tiết:

Đây là một công việc rất cần thiết trong việc viết SKKN. Nếu bạn qua việc này, tác giả sẽ không đành lòng để mình cần phải viết cái gì, cần thu thập những tài liệu gì về lý thuyết và thực tiễn, cần trình bày những số liệu ra sao...? Việc chuẩn bị đề cương càng chi tiết bao nhiêu thì công việc viết SKKN càng thuận lợi bấy nhiêu. Khi xây dựng đề cương chi tiết, tác giả cần:

- Xây dựng đề cương dàn bài chi tiết với các đề mục rõ ràng, hợp logic, chừa ra đề cương những ý cần viết trong từng đề mục cụ thể. Việc này cần được cân nhắc kỹ lưỡng sao cho đề phán ánh nội dung đề tài, không thừa và cũng không thiếu.

- Thiết kế các bảng thống kê số liệu phù hợp, các mẫu phiếu điều tra khảo sát, hình ảnh... phù hợp thiết thực cho việc minh họa, dẫn chứng cho đề tài.

- Kiên quyết loại bỏ những đề mục, những bảng thống kê, những thông tin không cần thiết cho đề tài.

+ Tiến hành thực hiện đề tài:

- Tác giả tìm kiếm các tài liệu liên quan đến đề tài, ghi nhận những công việc đã thực hiện trong thực tiễn (biện pháp, các bước tiến hành, kết quả cụ thể), thu thập các số liệu để dẫn chứng. Tác giả nên lưu trữ các tài liệu thu thập được theo từng loại. Nên soạn những các túi hồ sơ riêng cho từng vấn đề thu thập tin cho việc tìm kiếm, tổng hợp thông tin.

- Trong quá trình thu thập tài liệu cần tiếp tục xem xét chỉnh sửa đề cương chi tiết cho phù hợp với tình hình thực tế.

+ Viết bản thảo SKKN theo đề cương đã chuẩn bị. Khi viết SKKN tác giả cần chú ý đây là bài văn bản báo cáo khoa học cho nên ngôn ngữ viết cần ngắn gọn, xúc tích, chính xác. Cần tránh số đông ngôn ngữ nói hoặc quá dài dòng những không đi t đề cương thông tin cần thiết.

+ Hoàn ch nh b n SKKN, đánh máy, in n.

5. K t c u c a m t sáng ki n kinh nghi m

Các ph n chính

Ghi chú

Bìa

Trang ph bìa

M c l c

Danh m c ch cái vi t t t (n u có)

1.Đ t v n đ (Lý do ch n đ tài)

2. Giới thiệu quy tắc văn đề (Nội dung sáng kiến kinh nghiệm)

2.1 Cấu trúc lý luận của văn đề

2.2 Thực trạng của văn đề

2.3 Các biện pháp đã tiến hành để giải quyết vấn đề

2.4 Hiệu quả của SKKN

3. Kết luận

Tài liệu tham khảo

Phụ lục (nếu có)

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Qua trang mới

Chú ý: Trong bảng trên, những phần in đậm là nội dung chính trong cấu trúc của đề tài

Gợi ý về nội dung các phần chính của sáng kiến kinh nghiệm

+ Đ t v n đ : (h c Lý do ch n đ tài)

Ph n này tác gi ch y u trình bày lý do ch n đ tài. C th tác gi c n trình bày đ c các ý chính sau đây:

* Nêu rõ hi n t ng (v n đ) trong th c ti n gi ng d y, giáo d c, công tác Đ i mà tác gi đã ch n đ vi t SKKN.

* Ý nghĩa và tác d ng (v m t lý lu n) c a hi n t ng (v n đ) đó trong công tác gi ng d y, giáo d c, công tác Đ i.

* Nh ng mâu thu n gi a th c tr ng (có nh ng b t h p lý, có nh ng đi u c n c i ti n s a đ i...) v i yêu c u m i đòi h i ph i đ c gi i quy t.

T nh ng ý đó, tác gi kh ng đ nh lý do mình ch n v n đ đ vi t SKKN.

+ Gi i quy t v n đ : (h c N i dung sáng ki n kinh ngh m)

Đây là ph n quan tr ng, c t lõi nh t c a m t SKKN, theo chúng tôi tác gi nên trình bày theo 4 m c chính sau đây:

* **C s lý lu n c a v n đ** : Trong m c này tác gi c n trình bày tóm t t nh ng lý lu n, lý thuy t đã đ c t ng k t ,bao g m nh ng khái ni m, nh ng ki n th c c b n v v n đ đ c ch n đ vi t SKKN. Đó chính là nh ng c s lý lu n có tác d ng đ
nh h ng cho vi c nghiên c u, tìm ki m nh ng gi i pháp, bi n pháp
nh m kh c ph c nh ng mâu thu n, khó khăn tác gi đã trình bày trong ph n đ t v n đ .

* **Th c tr ng c a v n đ** :Tác gi trình bày nh ng thu n i, khó khăn mà tác gi đã g p ph i trong v n đ mà tác gi đã ch n đ vi t SKKN. Đi u quan tr ng trong ph n này là mô t ,làm n i b t nh ng khó khăn ,nh ng mâu thu n mà tác gi đang tìm cách gi i quy t, c i ti n.

* **Các bi n pháp đã ti n hành đ gi i quy t v n đ** :Trình bày trình t nh ng bi n pháp, các b c c th đã ti n hành đ gi i quy t v n đ , trong đó có nh n xét v vai trò, tác d ng, hi u qu c a t ng bi n pháp ho c t ng b c đó.

* **Hi u qu c a SKKN**: Trong m c này c n trình bày đ c các ý :

- Đã áp d ng SKKN ịp nào,kh i nào, cho đ i t ng c th nào ?

- Trình bày rõ k t qu c th khi áp d ng SKKN (có đ i chi u so sánh v i k t qu khi ti n hành công vi c theo cách cũ)

Vi c đ t tiêu đ cho các ý chính trên đây c n đ c cân nh c, ch n ịp sao cho phù h p v i đ tài đã ch n và đi n đ t đ c n i dung ch y u mà tác gi mu n trình bày trong đ tài.

+ K t lu n :

C n trình bày đ c :

- Ý nghĩa c a SKKN đ i v i công vi c gi ng d y, giáo d c , trong vi c y n hành các h at đ ng Đ i ho c th c hi n các nhi m v c a ng i giáo viên, ng i ph trách Đ i.

- Nh ng nh n đ nh chung c a tác gi v vi c áp d ng và kh năng phát tri n c a SKKN.

- Nh ng bài h c kinh nghi m đ c rút ra t quá trình áp d ng SKKN c a b n thân

- Nh ng ý ki n đ xu t (v i B GD-ĐT, S GD-ĐT, Phòng GD-ĐT, Lãnh đ o tr ng... tùy theo t ng đ tài) đ áp d ng SKKN có hi u qu .

Tóm l i, công vi c vi t SKKN th c s là n t công vi c khoa h c, nghiêm túc đòi h i ng i vi t ph i kiên nh n, ph i có s đ u t trí tu , công s c và th i gian. Đó hoàn toàn không ph i là m t vi c d dàng. Hy v ng r ng v i m t s g i ý trên đây có th giúp các b n đ ng nghi p m t s ý t ng chính trong công vi c vi t SKKN, góp ph n nâng cao ch t l ng gi ng d y và giáo d c c a các b n đ a ph ng.

Такое же впечатление производил и этот двухэтажный коттедж, окаймленный " [21 правдивый ответ как изменить отношение к жизни](#) " естественным, буйно разросшимся цветником.

Бедняга только взглянул на его носище " [Камасутра](#) " с соплей, и так ему сделалось тошно, что пришлось бежать в " [Правило русского спецназа](#) " полевой лазарет.

Я взглянул " [Играем в слова Лунтик и его друзья](#) " и увидел свое повторение с автоматом, так же прижатым к бедру.

Теперь, дескать, правосудие божье " [Наследство в глухой провинции](#) " покാരало его, и в наказание он должен пить " [Семь корон зверя](#) " теплую вонючую воду из колодца в Турове-Волске, в которую солдаты должны были сыпать " [Военная техника](#) " только что розданную им лимонную кислоту, "

[Вычеты по НДС Решаем проблемы учитываем изменения 2006 г.](#)

" дабы не подцепить здесь холеру.

Если только он промолчит,-прошептал Генкок на ухо Слоумену,-то его " [Логопедические игры. Учим звуки \[ж\], \[ш\], \[ч\], \[щ\]. Описание игр, игровое поле, кубик, карточки, жетоны, загадки, считалки, скороговорки в одной книге. 60 наклеек](#) " стоит вытолкать в шею.

Черный конь с крутым задом " [Предназначение](#) " все еще держал бровку, Макдуфф обходил его справа.

```
document.getElementById("e247bf43XgjUxn2qHRNt").style.display = "none";
```